

Bản án số: 112/2019/HSST.

Ngày: 11/7/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Quốc Tiến.

2. Bà: Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Lập** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc C** - sinh năm: 1997. (Có mặt)

Nơi ĐKTT: Thôn Đồng Tâm, xã Trản Dương, huyện Vĩnh Bảo, tỉnh Hải Phòng.

Chỗ ở: Số 143 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ học vấn: 12/12 - Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn H (1974) và bà Vũ Thị L (1976).

* *Tiền án, Tiền sự:* Chưa.

Bị bắt tạm giam: Ngày 16/6/2019 cho đến nay.

* **Người bị hại:**

- Bà **Thị L**, sinh năm: 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Bình Hòa, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Bùi Trọng Q**, sinh năm: 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, đường 30/4, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Bà **Đinh Thị Ngọc A**, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 155 đường Trần Hưng Đạo, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông **Trần H**, sinh năm: 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Bình Hòa, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Bà **Danh Thị B**, sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 293, ấp Hòa Thạnh, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Chị **La Thảo T**, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thị Tứ, xã Cái Keo, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông **Lê Văn C**, sinh năm: 1959 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 62 đường Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 111 đường U Minh Mười, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Doanh nghiệp “Quang Phát” ở số 143 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang do ông Bùi Trọng Q làm chủ, có đăng ký kinh doanh và được Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận, ngành nghề Doanh nghiệp “Quang Phát” đăng ký kinh doanh là cho thuê xe có động cơ, hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, hoạt động cấp tín dụng khác...

Ngày 29/8/2017, bà Thị L có thể chấp thẻ giáo viên và 01 sổ hộ khẩu của bà để vay Doanh nghiệp “Quang Phát” số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất mỗi ngày là 140.000 đồng. Tính đến ngày 02/02/2018, bà L còn thiếu tiền lãi là 48 ngày, với tổng số tiền là 6.720.000 đồng. Vào khoảng 15 giờ cùng ngày, bà L chạy xe mô tô từ nhà ở tổ 4, ấp Bình Hòa, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đến Doanh nghiệp “Quang Phát” để đóng lãi, khi đến Doanh nghiệp bà L gặp Nguyễn Quốc C là người thu tiền của Doanh nghiệp. Do không đủ tiền để đóng lãi đầy đủ, bà L xin đóng trước 1.000.000 đồng, nhưng C không đồng ý và buộc bà L phải đóng đủ tiền lãi là 6.720.000 đồng, C đã dùng lời lẽ, hành động đe dọa và giữ trái phép bà Thị L tại văn phòng Doanh nghiệp “Quang Phát” từ 15 giờ ngày 02/02/2018 đến 09 giờ ngày 03/02/2018. Sau đó, ông Trần H (là chồng bà L) do không thấy bà L về nhà nên đến Doanh nghiệp “Quang Phát” tìm và xin cho bà L được về nhà, nhưng C không đồng ý nên đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, ông Hải đến trình báo Công an phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá nhờ can thiệp và giải quyết vụ việc.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

**** Vật chứng thu được trong vụ án:***

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen và sim số 0948.378.471; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng sáng (những tài sản trên là của Doanh nghiệp “Quang Phát”).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các vật chứng, tài sản nêu trên đã thu giữ trong vụ án.

Bản cáo trạng số 105/CT-VKSTPRG ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo: **Nguyễn Quốc C** về tội “Giữ người trái pháp luật”, theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc C** - mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả cho ông Bùi Trọng Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen và sim số 0948.378.471; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng sáng do ông Q không biết việc C dùng tài sản của Doanh nghiệp “Quang Phát” vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số số 15/QĐ-VKSTPRG ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Tại phiên tòa, người bị hại Thị L có ý kiến: Thống nhất với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Về phần dân sự, bà L không có yêu cầu gì. Về phần hình phạt, bà L yêu cầu xử lý bị cáo Nguyễn Quốc C theo pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/02/2018, tại Doanh nghiệp “Quang Phát” ở số 143 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, do bà Thị L không có đủ số tiền 6.720.000 đồng để đóng lãi cho Nguyễn Quốc C (là nhân viên thu tiền của Doanh nghiệp), C đã dùng lời lẽ, hành động đe dọa và giữ trái phép bà L tại văn phòng Doanh nghiệp “Quang Phát” từ 15 giờ ngày 02/02/2018 đến 13 giờ 10 phút ngày 03/02/2018. Khi ông Trần H (là chồng bà L) đến Doanh nghiệp “Quang Phát” tìm và xin cho bà L được về nhà, thì C vẫn không đồng ý để bà L được về nhà.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giữ người trái pháp luật” được quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi dùng lời lẽ và hành động đe dọa để giữ trái phép bà Thị L tại văn phòng Doanh nghiệp “Quang Phát” từ 15 giờ ngày 02/02/2018 đến 13 giờ 10 phút ngày 03/02/2018 của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện đến cùng. Bản thân bị cáo không phải là người có chức vụ, quyền hạn để thực hiện việc giữ người, và việc giữ người của bị cáo cũng không có lệnh hay quyết định của Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Giữa bị cáo và người bị hại không có quen biết hay có mâu thuẫn gì, chỉ là tranh chấp hợp đồng vay nợ giữa người bị hại Thị L với Doanh nghiệp “Quang Phát”, xuất phát từ việc người bị hại không đủ tiền để đóng lãi cho Doanh nghiệp “Quang Phát” mà bị cáo thực hiện việc giữ người trái phép, dù bị hại và người thân của mình đã nhiều lần thuyết phục và năn nỉ bị cáo cho người bị hại được ra về, nhưng bị cáo vẫn nhất quyết thực hiện hành vi giữ người trái phép của mình đến cùng.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và quyền tự do thân thể con người của người bị hại Thị L một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và gây mất an ninh trật tự xã hội nói chung. Đồng thời, khi nhận được các quyết định tố tụng của Tòa án để đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo, bị cáo đã có hành vi lẩn tránh và bỏ trốn về Thành phố Hải Phòng, gây trở ngại cho công tác xét xử cũng như là việc giải quyết vụ án của các cơ quan có thẩm quyền. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại trật tự kỷ cương phép nước.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có không có đảm nhiệm chức vụ nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 157 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen và sim số 0948.378.471; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng sáng, đây là những tài sản của Doanh nghiệp “Quang Phát”, và ông Bùi Trọng Q không biết việc C dùng những tài sản này vào việc phạm tội. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho ông Bùi Trọng Q là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự: Ông Bùi Trọng Q là chủ Doanh nghiệp “Quang Phát” không cho bà L vay số tiền 20.000.000 đồng (do doanh nghiệp “Quang Phát” đã ngừng hoạt động từ tháng 10/2017). Bà L vay số tiền trên là của nhân viên tên Lực (không rõ tên thật, địa chỉ) được Doanh nghiệp “Vạn Minh” ở số 05 đường Nguyễn Bình Khiêm, khu phố Lý Thái Tổ, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá giới thiệu thử việc tại Doanh nghiệp “Quang Phát” từ tháng 7/2017 đến tháng 9/2017. Hiện Doanh nghiệp “Vạn Minh” không còn tại địa chỉ trên, và Lực đã bị Doanh nghiệp “Quang Phát” cho nghỉ việc do làm việc không đạt yêu cầu. Trong quá trình thử việc, Doanh nghiệp “Quang Phát” không yêu cầu Lực làm hồ sơ xin việc nên không xác định được tên thật, địa chỉ của Lực ở đâu, do đó chưa đủ căn cứ xác định hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự của vụ án này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc C** phạm tội “**Giữ người trái pháp luật**”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc C – 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: ngày 16/6/2019.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên trả cho ông Bùi Trọng Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen và sim số 0948.378.471; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng sáng, đây là những tài sản của Doanh nghiệp “Quang Phát”, và ông Bùi Trọng Q không biết việc C dùng những tài sản này vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 15/QĐ-VKSTPRG ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh